TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 26/2022/HSST
Ngày 05/5/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Xuân Ngân**

Bà **Đinh Thị Hân**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Bá Anh** là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà **Trịnh Thị Ngọc Soa** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ an xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đậu Đình T,** sinh năm 1999 tại huyện T, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khối A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính:Nam; tôn giáo:không; quốc tịch:Việt Nam; con ông Đậu Đình H, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa có; Anh, chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ 03;Tiền án: Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2021 đến ngày 31/3/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại: Chị **Phạm Thị L**, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Xóm T, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Bà **Hồng Thị B**, sinh năm 1959; Nơi cư trú: Xóm T, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đậu Đình T là người được chị Trần Thị T, sinh năm 1998; trú tại xóm 2, xã Thanh Phong, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An nhờ đi hỏi nợ của chị Phạm Thị L, sinh năm 1990, trú tại xóm Thanh Liêu, xã Thanh Tiên, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Khi được chị Trần Thị T nhờ cậy, Tài đã nhiều lần nhắn tin, gọi điện qua zalo và số điện thoại của chị L nhưng Long vẫn chưa có tiền trả, nên Tài đã đến nhà chị Long để đòi nợ. Sau một số lần đến nhà cùng với nhắn tin, gọi điện thì chị Long đã trả cho Tài số tiền 12.000.000 đồng, số nợ còn lại chị sẽ trả từ từ. Sau một thời gian không thấy chị L trả nợ, Tài tiếp tục nhắn tin, gọi điện đe dọa, đồng thời còn đến nhà chị Long để đe dọa, yêu cầu chị L trả tổng số tiền còn nợ. Ngày 19/11/2021, Tài đã đến nhà của chị Long để đòi nợ. Tại đây, khi chị L tiếp tục khất nợ T đã cầm lấy cổ áo của chị L đòi đánh, đồng thời nói "Tau giờ không cần tiền nữa, tiền tau dừ đủ để đốt cháy hai người mi tề" sau đó T ra về.

Đến ngày 23/11/2021, T lại tiếp tục đến nhà chị L để yêu cầu chị L trả tiền, khi chị L không có tiền trả, thì T đã yêu cầu lấy ti vi và tủ lạnh để trừ nợ. Chị L xin trả dần dần, nên T đã yêu cầu chị L phải viết một giấy vay tiền với số tiền 36.000.000 đồng của T (T tính trước giá trị điện thoại di động là 2.000.000 đồng cho chị L), sau đó T cầm giấy vay và đi về nhà. Sau khi về đến nhà, T đã gọi điện cho chị L, đe doạ yêu cầu chị L xóa dữ liệu điện thoại của chị L và yêu cầu chị L phải đưa điện thoại cho T đưa về bán trừ nợ. T đã nhờ Phan Công A (sinh năm 2000, trú tại khối S, thị trấn T, tỉnh Nghệ An) đến nhà chị L để lấy điện thoại, do quá sợ hãi đối với những hành động đe doạ của T, nên khi Phan Công A đến nhà, chị L đã đưa 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 6 Plus của mình cho anh A để A đưa về cho T bán trừ nợ. Sau khi đưa về, T đã bán lại chiếc điện thoại di động đã cưỡng đoạt từ chị L cho anh Võ Quốc H (sinh năm 1989, là chủ quán điện thoại P trú tại khối A, thị trấn T, huyện Thanh Chương) với giá 1.700.000 đồng. Sau đó, chị L tiếp tục có một số lần trả nợ cho T với tổng số tiền là 14.000.000 đồng.

Đến khoảng 15 giờ ngày 10/12/2021, T đã cùng với Trịnh Văn T (sinh năm 1993, trú tại khối A, thị trấn T, huyện Thanh Chương) đi đến nhà của chị L. Khi đến thấy chị L đang bị cách ly y tế tại nhà, nên T đã dùng điện thoại gọi điện, nhắn tin cho chị L yêu cầu chị L phải viết giấy bán lại tủ lạnh và ti vi cho T, để T bán trừ nợ. Quá trình này T ngồi trong xe ô tô, bên ghế lái phụ. Đến khoảng gần 19 giờ cùng ngày, T gọi điện thoại cho T và nói "Anh ở mô đó đi với em lên bê ti vi trên Thanh Tiên cấy", "Thằng V có ở đó không nhủ hấn đi luôn". Sau đó, đến khoảng 19 giờ 15 phút, T đã điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA, loại xe SORENTO, BKS 37A-562.1… của ông Đậu Đình H, sinh năm 1964 trú tại trú tại khối A, thị trấn T, huyện Thanh Chương chở anh T, anh Chu Văn V, sinh năm 1994, trú tại khối A, thị trấn T, huyện Thanh Chương và anh Nguyễn Tiến M, sinh năm 2001, trú tại xóm Y, xã T, huyện Thanh Chương cùng đi đến nhà chị L. Trước khi đi, Tài đã thuê anh Nguyễn Chí N, ssinh năm 1973, trú tại khối A, thị trấn T, huyện Thanh Chương điều khiển xe mô tô kéo theo xe kéo tự chế đến chở đồ cho Tài. Khi đến nhà chị L, T cùng với T và V đã cùng đi lên nhà chị L còn M ngồi trong xe ô tô

ở dưới cổng. Khi lên T và V ở ngoài sân, còn T đi vào nhà và bắt đầu to tiếng đe dọa chị L, yêu cầu chị L phải viết giấy bán tivi, tủ lạnh cho T. Quá trình đó T nói: "đã viết chưa", "Chị viết nhanh để nhà em còn về, "mẹ mi, mi gọi Công an chi, choa mà lên Công an thì mi cùng không sống nổi mô". Sau đó T đọc nội dung và yêu cầu chị L viết theo. Do quá sợ hãi đối với T, chị L đã viết cho T một "Giấy thanh lý" với nội dung: chị Phạm Thị L thanh lý lại cho Đậu Đình T 01 (một) tivi, 01 (một) tủ lạnh với giá 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng). Sau khi viết xong giấy, T cùng với T đã dọn tủ lạnh còn V tháo ti vi, bê xuống cổng đưa lên xe kéo đưa về. Trước hành vi đe dọa của Đậu Đình T, bà Hồng Thị B là mẹ chị L, chủ sở hữu tài sản ti vi và tủ lạnh, đứng ở đó nhưng không dám can ngăn, phải để cho Tài chiếm đoạt tài sản. Khi Tài vừa đưa tài sản lên xe kéo ra về thì bị Công an xã Thanh Tiên phát hiện, lập biên bản sự việc.

Ngày 14/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Chương đã ra quyết định trưng cầu định giá giá trị của ti vi và tủ lạnh mà Đậu Đình T đã chiếm đoạt của chị Phạm Thị L. Tại bản kết luận định giá tài sản số 95/KL-ĐG ngày 15/12 /2021 và Kết luận số 102/KL-ĐG ngày 30/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong hình sự huyện Thanh tố tụng Chương kết luận: Tổng giá trị của 01 (một) ti vi và 01 (một) tủ lạnh mà Đậu Đình T đã chiếm đoạt của bà Hồng Thị B có giá là 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng); chiếc điện thoại của chị Phạm Thị L có giá là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra đã thu giữ chiếc ti vi và tủ lạnh Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Phạm Thị L không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bà Hồng Thị B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 27/CT -VKS ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An truy tố Đậu Đình T về tội " Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đậu Đình T phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản"

Áp dụng: Khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Đậu Đình T từ 12 đến 15 tháng tù. Miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được trả lại bị hại, bị cáo đã bồi thường thiệt hại, nay bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đậu Đình T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi khởi tố, điều tra, truy tố thì Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo; bị hại không có khiếu nại về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Đậu Đình T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với vật chứng thu được; phù hợp với lời khai của bị hại; lời khai người làm chứng; kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 11 đến tháng 12 năm 2021, Đậu Đình T đã có 02 lần đe dọa, ép buộc chị Phạm Thị L , sinh năm 1990, trú tại xóm T, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An nhằm chiếm đoạt tài sản để trừ nợ.

Lần thứ nhất vào ngày 23/11/2021, Tài đến nhà chị Phạm Thị L tại xóm T, xã T, huyện Thanh Chương cưỡng ép chị L để lấy chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu xám trị giá 2.000.000 đồng. *(Hai triệu)*

Lần thứ hai vào ngày 10/12/2021 T đã gọi điện đe dọa và ép buộc chị Phạm Thị L phải viết giấy thanh lý tài sản là chiếc ti vi và chiếc tủ lạnh có trị giá 7.500.000 đồng *(Bảy triệu năm trăm ngàn đồng)* của bà Hồng Thị B, sinh năm 1959, trú tại xóm T, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An cho Đậu Đình T, sau đó Đậu Đình T nhờ người tháo dỡ ti vi, tủ lạnh để trừ nợ.

Tổng trị giá tài sản 02 lần mà Đậu Đình T chiếm đoạt của chị Phạm Thị L và bà Hồng Thị B là 9.500.000 đồng. *(Chín triệu, năm trăm ngàn)*

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Cưỡng đoạt tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hửu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương do đó cần thiết phải lên một mức án nghiêm.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt; bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại;ông, bà nội bị cáo có người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do đó Hội đồng xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do đó xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập thấp nên miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được trả lại bị hại, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, nay bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với Trịnh Văn T và Chu Văn V là người đi cùng bị cáo Đậu Đình T để lấy nợ, trong quá trình điều tra thì T và V không có mặt tại địa phương, ngoài lời khai của bị cáo thì không có chứng cứ tài liệu nào khác, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Chương chưa có căn cứ để xem xét trách nhiệm đối với hai đối tượng này và sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Tiến M là người có đi cùng Đậu Đình T đến nhà chị Phạm Thị L và có tham gia bê tủ lạnh cho Đậu Đình T, tuy nhiên toàn bộ quá trình T cưỡng ép, đe doạ chị L để lấy tài sản thì M ngồi ở trong xe nên không biết sự việc, hành vi của Nguyễn Tiến M không phạm tội nên Cơ quản cảnh sát điều tra không xử lý hình sự là đúng pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Chí N là người được T thuê đi chở đồ ở nhà chị L, quá trình T cưỡng đoạt tài sản của chị L anh N ở dưới cổng, không biết đồ đạc mà anh được thuê chở do phạm tội mà có, hành vi của anh Nguyễn Chí N không phạm tội nên Cơ quản cảnh sát điều tra không xử lý hình sự là đúng pháp luật.

Đối với Phan Công A là người đã đến nhà chị Phạm Thị L vào ngày 23/11/2021 để lấy điện thoại mà T yêu cầu chị Phạm Thị L đưa để trừ nợ. Tuy nhiên, quá trình lấy điện thoại Phan Công A không biết điện thoại đó do đâu mà có, cũng không biết sự việc T lấy điện thoại để trừ nợ. Do vậy, hành vi của Phan Công A không phạm tội nên Cơ quản cảnh sát điều tra không xử lý hình sự là đúng pháp luật.

Đối với anh Võ Quốc H, sinh năm: 1989; trú tại khối A, thị trấn T, huyện Thanh Chương, Chủ quán điện thoại di động P là người đã mua chiếc điện thoại mà T đã cưỡng đoạt của chị L với giá 1.700.000 đồng. Anh H không biết đây là tài sản do phạm tội mà có, hành vi của anh H không phạm tội nên Cơ quản cảnh sát điều tra không xử lý hình sự là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

1.Tuyên bố bị cáo: Đậu Đình T phạm tội " Cưỡng đoạt tài sản"

2.Xử phạt: Đậu Đình T **12** *(Mười hai)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Bị cáo được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2021 đến ngày 31/3/2022.

4.Về án phí: Buộc bị cáo Đậu Đình T phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm ngàn)* án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại có quyền kháng có bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Dũng

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Thanh Chương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Thanh Chương;
- Bị cáo;
- Bị hại
- UBND Thị trấn T, H. T/Chương (thay thông báo);